|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV  **ỦY BAN KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2025* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT Một số nội dung cơ bản trong giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi)**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính (KTTC) đã phối hợp chặt chẽ với Cơ quan soạn thảo để tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) (sửa đổi). Thường trực Ủy ban KTTC xin báo cáo UBTVQH một số nội dung cơ bản trong giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Thuế TTĐB (sửa đổi), cụ thể như sau:

**I. VỀ NỘI DUNG THỐNG NHẤT GIẢI TRÌNH, TIẾP THU**

Trên cơ sở ý kiến của các vị ĐBQH, nhiều nội dung liên quan đến quy định về đối tượng không chịu thuế, về thuế suất, về hiệu lực thi hành,... đã được Thường trực Ủy ban KTTC và Cơ quan soạn thảo thống nhất giải trình, tiếp thu và thể hiện cụ thể tại Báo cáo số 55/BC-UBKTTC15 và dự thảo Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật (trình kèm).

**II. VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG CÒN Ý KIẾN KHÁC NHAU**

**1. Về đối tượng chịu thuế (Điều 2)**

*(1) Một số ý kiến cho rằng, quy định tại điểm h mâu thuẫn với quy định tại khoản 1.*

Thường trực Ủy ban KTTC cho rằng, khoản 1 Điều 2 đã quy định cụ thể về các hàng hóa thuộc diện chịu thuế, do đó, việc bổ sung quy định *“hàng hóa quy định tại khoản 1 Điều này là sản phẩm hoàn chỉnh, không bao gồm linh kiện để lắp ráp các hàng hóa này”* là không thực sự cần thiết, có thể dẫn đến cách hiểu chưa nhất quán, gây khó khăn, vướng mắc cho quá trình thực hiện. Vì vậy, xin tiếp thu theo hướng bỏ nội dung này tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Luật. Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo Luật để tránh vướng mắc trong thực hiện.

*(2) Nhiều ý kiến đề nghị không giao Chính phủ thẩm quyền sửa đổi, bổ sung đối tượng chịu thuế. Ý kiến khác đề nghị Chính phủ trình UBTVQH xem xét, quyết định. Có ý kiến nhất trí giao Chính phủ quy định.*

Thường trực Ủy ban KTTC cho rằng, các quy định liên quan đến đối tượng chịu thuế là những nội dung quan trọng của Luật, liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của công dân. Do đó, để bảo đảm thực hiện quy định tại Điều 47 của Hiến pháp, đúng thẩm quyền của Quốc hội, xin tiếp thu ý kiến ĐBQH, bỏ quy định tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Luật. Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo Luật để đảm bảo linh hoạt, đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

**2. Về đối tượng không chịu thuế (Điều 3)**

*Có ý kiến đề nghị giữ khoản 5 Điều 3 Luật hiện hành. Có ý kiến đề nghị không quy định khoản 5 Điều 3 dự thảo Luật. Ý kiến khác đề nghị giao Chính phủ sửa đổi, bổ sung đối tượng không chịu thuế sau khi báo cáo UBTVQH.*

Thường trực Ủy ban KTTC xin tiếp thu ý kiến ĐBQH để chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng bỏ quy định tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Luật để bảo đảm thực hiện quy định tại Điều 47 của Hiến pháp, đúng thẩm quyền của Quốc hội. Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo Luật để đảm bảo linh hoạt trong thực tiễn.

**3. Về thuế suất và mức thuế**

***3.1.*** ***Đối với nước giải khát có đường***

*Một số ý kiến đề nghị cân nhắc mức thuế cao hơn. Một số ý kiến đề nghị cần có lộ trình để doanh nghiệp điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh.*

Thường trực Ủy ban KTTC cho rằng, nước giải khát có đường là mặt hàng mới được đề xuất bổ sung vào đối tượng chịu thuế, việc quy định thuế suất ở mức hợp lý là để từng bước hạn chế việc sử dụng các sản phẩm có hàm lượng đường cao, khuyến khích doanh nghiệp sản xuất các loại nước giải khát có hàm lượng đường thấp. Do đó, tiếp thu ý kiến ĐBQH, đề nghị cân nhắc phương án lùi thời điểm áp thuế đối với sản phẩm này khoảng 1-2 năm so với thời hạn dự kiến trong dự thảo Luật hoặc áp dụng theo lộ trình. Phương án này vẫn bảo đảm thực hiện được mục tiêu chính sách song có linh hoạt hơn để tạo điều kiện cho doanh nghiệp có thời gian điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh.

Cơ quan soạn thảo xin giữ như dự thảo Luật vì cho rằng, đây là mặt hàng mới được đề xuất bổ sung vào đối tượng chịu thuế, việc quy định thuế suất 10% là hợp lý nhằm khuyến khích doanh nghiệp sản xuất nước giải khát có hàm lượng đường thấp, cũng như nâng cao nhận thức của người tiêu dùng. Sau thời gian thực hiện sẽ tổng kết và nghiên cứu đề xuất phù hợp thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế.

***3.2. Đối với xe ô tô pick-up chở hàng***

*Một số ý kiến đề nghị cân nhắc lộ trình và mức tăng phù hợp; cân nhắc, làm rõ căn cứ đề xuất mức thuế bằng 60% đối với xe ô tô thông thường,…*

Thường trực Ủy ban KTTC cho rằng, theo quy định hiện hành, chính sách thuế TTĐB đối với dòng xe này đã được ưu đãi hơn nhiều so với các loại xe ô tô khác. Tuy nhiên, đây là loại xe có niên hạn sử dụng 25 năm, nếu áp dụng mức thuế TTĐB như dự thảo Luật có thể sẽ ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Do đó, đề nghị tiếp thu ý kiến ĐBQH, cân nhắc phương án lùi thời điểm áp thuế 1-2 năm so với thời hạn dự kiến trong dự thảo Luật hoặc áp dụng theo lộ trình để doanh nghiệp có thời gian điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh.

Cơ quan soạn thảo cho rằng, xe pick-up chở hàng cabin kép có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông dưới 950 kg được xem là xe con và được tham gia giao thông, lưu thông trong đô thị về thời gian và trên các làn đường tương tự như xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống. Đồng thời, theo quy định hiện hành về phí, lệ phí, mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô pick-up chở hàng cabin kép bằng 60% mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống. Để góp phần bảo đảm việc sử dụng xe ô tô vừa chở người vừa chở hàng theo đúng mục tiêu thiết kế, hạn chế ùn tắc giao thông, tránh lợi dụng chính sách và bảo đảm công bằng, thống nhất, đồng bộ giữa các quy định về chính sách thuế và phí, lệ phí, đề nghị giữ như dự thảo Luật.

***3.3. Về thuế suất đối với xe ô tô hybrid***

*Có ý kiến đề nghị không phân biệt đối xử về thuế suất ưu đãi giữa xe hybrid và xe có hệ thống sạc điện riêng. Có ý kiến đề nghị thuế suất đối với dòng xe có sạc ngoài từ 70% xuống còn 50% so với dòng xe động cơ đốt trong,…*

Luật hiện hành quy định một mức thuế suất ưu đãi để áp dụng chung cho cả xe sạc trong và sạc ngoài. Thực tế áp dụng không phát sinh vướng mắc. Vì vậy, Thường trực Uỷ ban KTTC đề nghị chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng giữ như quy định của Luật hiện hành để tránh gây khó khăn cho doanh nghiệp. Theo đó, quy định ưu đãi thuế đối với xe chạy bằng xăng kết hợp năng lượng điện nếu đáp ứng điều kiện tỷ trọng xăng sử dụng không quá 70% số năng lượng sử dụng. Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo Luật vì cho rằng, xe chạy bằng xăng kết hợp năng lượng điện loại không có hệ thống sạc điện riêng (HEV) là loại xe chạy bằng xăng ảnh hưởng đến môi trường, không phải là xe “chạy bằng xăng kết hợp năng lượng điện” nên không thuộc diện áp dụng mức thuế suất ưu đãi.

*Thường trực Uỷ ban KTTC sẽ tiếp tục phối hợp với Cơ quan soạn thảo để làm rõ về các quy định hiện hành đang được áp dụng trên thực tế đối với các loại xe chạy xăng kết hợp năng lượng điện, có hệ thống sạc điện riêng và không có hệ thống xạc điện riêng, làm rõ mục tiêu chính sách để cùng xác định phương án hoàn thiện dự thảo Luật.*

**4. Về tổ chức thực hiện (Điều 12)**

*Có ý kiến đề nghị Chính phủ cần có quan điểm rõ ràng về việc cho phép hay không cho phép nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh thuốc lá thế hệ mới để quy định trong dự thảo Luật. Có ý kiến đề nghị bỏ quy định tại Điều 12.*

Nghị quyết số 173/2024/QH15 của Quốc hội đã quy định về việc cấm sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, chứa chấp, vận chuyển, sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng,… Do đó, tiếp thu ý kiến ĐBQH, Thường trực Ủy ban KTTC xin bỏ nội dung Điều 12 dự thảo Luật. Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo Luật để bảo đảm xác lập căn cứ pháp lý đầy đủ để có thể triển khai thực hiện trong trường hợp đặc biệt sản phẩm thuốc lá mới được phép nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh.

Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính trân trọng báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

**THƯỜNG TRỰC ỦY BAN KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH**